

Số: 04/QĐ-LTT-ĐT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 01 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận đủ điều kiện dự thi tốt nghiệp Cao đẳng
cho sinh viên khóa cũ thi lại
(Kỳ thi tháng 01/2016)

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT LÝ TỰ TRỌNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 621/QĐ-BGD&ĐT-TCCB ngày 03 tháng 02 năm 2005 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1716/QĐ-UBND ngày 04 tháng 4 năm 2011 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quản lý Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Thông tư số 01/2015/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 01 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành “Điều lệ trường Cao đẳng”;

Căn cứ Quyết định số 1727/QĐ-GDĐT-TC ngày 27 tháng 12 năm 2013 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt “Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh”;

Căn cứ Quyết định số 25/2006/QĐ-BGDĐT ngày 26 tháng 6 năm 2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành “Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy”;

Căn cứ Quyết định số 1818/QĐ-LTT ngày 02 tháng 12 năm 2015 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh về việc thành lập Hội đồng xét tốt nghiệp cho sinh viên bậc Cao đẳng năm học 2015-2016;

Căn cứ biên bản buổi họp xét điều kiện dự thi tốt nghiệp cao đẳng ngày 05 tháng 01 năm 2016 của Hội đồng xét tốt nghiệp cho sinh viên bậc cao đẳng năm học 2015-2016;

Theo đề nghị của Trường phòng Tuyển sinh - Đào tạo - Giới thiệu việc làm,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay công nhận 80 sinh viên cao đẳng các khóa cũ đủ điều kiện dự thi tốt nghiệp, kỳ thi tháng 01 năm 2016. (có danh sách kèm theo) ;

Điều 2. Sinh viên được dự thi phải thực hiện đúng theo lịch thi và quy chế thi hiện hành.

Điều 3. Các sinh viên có tên trong danh sách và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /-v

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT, TS-ĐT-GTVL.

K. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Đinh Văn Dê

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng 01 năm 2016

**DANH SÁCH SINH VIÊN CÁC KHÓA CŨ ĐỦ ĐIỀU KIỆN
DỰ THI LẠI TỐT NGHIỆP CAO ĐẲNG
Kỳ thi tháng 01/2016**

(Kèm theo Quyết định số 04 /QĐ-LTT-ĐT ngày 05 tháng 01 năm 2016
của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh)

STT	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	NƠI SINH	Nữ	LỚP	MÔN THI LẠI		GHI CHÚ
							Kiểm thức Giáo dục chuyên nghiệp	Đường lối CM của ĐCSVN	
CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT ĐIỆN TỬ									
1	Bùi Viết	Tài	06/6/1991	Quảng Ngãi		10CĐ-ĐT4	X		
2	Lương Xuân	Vinh	11/11/1991	Quảng Nam		11CĐ-ĐT1	X		
3	Nguyễn Thanh	Nhàn	12/12/1992	Tp. Hồ Chí Minh		11CĐ-ĐT2	X		
4	Đặng Ngọc	Thanh	20/4/1992	Sông Bé		11CĐ-ĐT2	X		
5	Ngô Văn	Thanh	05/5/1989	Nghệ An		11CĐ-ĐT2	X		
6	Hoàng Trường	Khanh	19/02/1994	Đồng Nai		12CĐ-ĐT1	X		
7	Võ Minh	Lợi	15/01/1994	Quảng Ngãi		12CĐ-ĐT1		X	
8	Tô Tấn	Phát	19/8/1994	Bình Định		12CĐ-ĐT1		X	
9	Lê Văn	Phước	19/11/1993	ĐăkLăk		12CĐ-ĐT1		X	
10	Phạm Văn	Thái	09/6/1993	Kiên Giang		12CĐ-ĐT1		X	
11	Nguyễn Đức	Toàn	16/3/1994	ĐăkLăk		12CĐ-ĐT1	X		
12	Nguyễn Trung	Trực	02/11/1994	Đồng Tháp		12CĐ-ĐT1		X	
13	Lê Công	Guim	10/7/1994	Thừa Thiên Huế		12CĐ-ĐT2	X		
14	Nguyễn Phúc	Hậu	25/5/1994	Bến Tre		12CĐ-ĐT2	X		
15	Phan Trọng	Khánh	22/5/1994	Long An		12CĐ-ĐT2	X		
16	Mong Hoàng	Phong	05/11/1994	Tp. Hồ Chí Minh		12CĐ-ĐT2		X	
CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT ĐIỆN									
17	Lê Đình	Ân	09/3/1994	Ninh Thuận		12CĐ-Đ1		X	
18	Vũ Anh	Huy	16/5/1994	Bà Rịa-Vũng Tàu		12CĐ-Đ1		X	
19	Hoàng Công	Huy	20/7/1994	Quảng Ngãi		12CĐ-Đ1		X	
20	Bùi Tấn	Tài	01/3/1993	Bình Định		12CĐ-Đ1		X	
21	Tạ Thiện	Nhân	12/12/1994	Tiền Giang		12CĐ-Đ2		X	
22	Nguyễn Xuân	Nở	15/02/1993	Bà Rịa-Vũng Tàu		12CĐ-Đ2		X	

STT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	Nữ	LỚP	MÔN THI LẠI		GHI CHÚ
						Kiểm thức Giáo dục chuyên nghiệp	Đường lối CM của ĐCSVN	
CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT NHIỆT LẠNH								
23	Nguyễn Ngọc Hải	16/4/1993	Quảng Ngãi		12CĐ-NL1		X	
24	Trình Hồng Phúc	09/5/1993	Tp. Hồ Chí Minh		12CĐ-NL1		X	
25	Nguyễn Thanh Tân	10/12/1991	Đồng Nai		12CĐ-NL1		X	
26	Nguyễn Minh Thành	26/4/1991	Đồng Nai		12CĐ-NL1		X	
CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT CƠ KHÍ								
27	Hoàng Liên Sơn	24/01/1991	Quảng Bình		10CĐ-CK1	X		
28	Phan Văn Cao	24/7/1991	Quảng Ngãi		11CĐ-CK1	X		
29	Trần Ngọc Duy	21/10/1992	Tp. Hồ Chí Minh		11CĐ-CK1	X		
30	Lê Văn Sang	15/10/1992	Long An		11CĐ-CK3	X		
31	Phạm Quang Đăng	02/02/1994	Mình Hải		12CĐ-CK1	X		
32	Võ Ngọc Đạt	03/02/1994	Khánh Hòa		12CĐ-CK1	X		
33	Tăng Đức Tài	05/11/1994	Tp. Hồ Chí Minh		12CĐ-CK1	X		
34	Nguyễn Văn Tân	11/9/1993	Lâm Đồng		12CĐ-CK1	X		
35	Nguyễn Quốc Tuyền	18/01/1994	Đồng Nai		12CĐ-CK1	X		
36	Nguyễn Quốc Trọng	29/11/1994	Tp. Hồ Chí Minh		12CĐ-CK1	X		
37	Nguyễn Quốc Trung	24/9/1993	Bà Rịa-Vũng Tàu		12CĐ-CK1	X		
38	Lê Ngọc Huy	08/8/1994	Hà Nam		12CĐ-CK2	X		
39	Phan Vũ Linh	5/1994	Long An		12CĐ-CK2	X		
40	Nguyễn Hoài Phúc	30/10/1994	Đồng Tháp		12CĐ-CK2		X	
41	Nguyễn Thành Trung	03/01/1994	Tiền Giang		12CĐ-CK2	X		
42	Nguyễn Đắc Truyền	18/5/1994	Quảng Ngãi		12CĐ-CK2	X		
43	Dương Lý Vương	08/3/1993	Ninh Thuận		12CĐ-CK2	X		
44	Bùi Châu Duy Đăng	17/8/1993	Tiền Giang		12CĐ-CK3	X		
45	Lê Văn Dự	02/4/1993	Quảng Ngãi		12CĐ-CK3	X		
46	Huỳnh Trung Hiếu	17/6/1994	Tp. Hồ Chí Minh		12CĐ-CK3	X		
47	Hoàng Văn Lục	28/9/1994	Nghệ An		12CĐ-CK3	X		
48	Nguyễn Thái Nguyên	05/02/1994	Tp. Hồ Chí Minh		12CĐ-CK3	X		
49	Bùi Thiên Phước	20/10/1994	Tp. Hồ Chí Minh		12CĐ-CK3	X	X	
50	Nguyễn Minh Thắng	10/7/1992	Quảng Ngãi		12CĐ-CK3	X		
51	Nguyễn Chí Thịnh	26/4/1994	Bình Định		12CĐ-CK3	X		

STT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	Nữ	LỚP	MÔN THI LẠI		GHI CHÚ
						Kiến thức Giáo dục chuyên nghiệp	Đường lối CM của ĐCSVN	
CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT ÔTÔ								
52	Nguyễn Văn Hào	10/4/1993	Gia Lai		12CĐ-Ô1		X	
53	Nguyễn Văn Hiền	08/9/1994	Ninh Thuận		12CĐ-Ô1		X	
54	Nguyễn Hoàng Phong	30/6/1991	Tp. Hồ Chí Minh		12CĐ-Ô1		X	
55	Trần Văn Tân	05/3/1993	Thừa Thiên Huế		12CĐ-Ô1		X	
56	Mai Ngọc Thuận	20/7/1994	Bình Thuận		12CĐ-Ô1		X	
57	Nguyễn Thành Toàn	19/02/1994	Ninh Thuận		12CĐ-Ô1		X	
58	Nguyễn Thế Dân	17/11/1993	Bình Định		12CĐ-Ô2	X		
59	Lê Minh Luân	31/8/1994	Tây Ninh		12CĐ-Ô2		X	
60	Cao Lê Hồng Phát	30/12/1993	Đắk Lắk		12CĐ-Ô2		X	
61	Nguyễn Long Phi	21/9/1992	An Giang		12CĐ-Ô2	X	X	
62	Trần Văn Thái	07/4/1994	Bình Định		12CĐ-Ô2		X	
63	Trương Văn Tiến	10/7/1992	Quảng Ngãi		12CĐ-Ô2		X	
CÔNG NGHỆ THÔNG TIN - MẠNG MÁY TÍNH								
64	Nguyễn Thành Tư	07/11/1993	Tp. Hồ Chí Minh		11CĐ-TM1	X		
65	Nguyễn Hữu Bôn	10/01/1994	Thừa Thiên Huế		12CĐ-TM1	X		
66	Ngô Chí Cảnh	03/02/1994	Bến Tre		12CĐ-TM1	X		
67	Võ Chí Hiếu	18/9/1993	Bình Định		12CĐ-TM1	X		
68	Nguyễn Thành Nhân	06/02/1994	Tiền Giang		12CĐ-TM1	X		
69	Đặng Duy Nhật	06/6/1994	Hà Nam		12CĐ-TM1	X		
70	Bùi Vạn Phước	04/12/1994	Tp. Hồ Chí Minh		12CĐ-TM1	X	X	
CÔNG NGHỆ THÔNG TIN - CÔNG NGHỆ PHẦN MỀM								
71	Nguyễn Bính	10/9/1991	Tp. Hồ Chí Minh		10CĐ-TP1	X		
72	Lâm Xuân Thuận	12/02/1991	Hà Tĩnh		10CĐ-TP2	X		
73	Phan Lê Tuấn Anh	12/11/1993	Tp. Hồ Chí Minh		11CĐ-TP1	X		
74	Nguyễn Phi Long	09/11/1990	Tiền Giang		11CĐ-TP3	X		
75	Phạm Vũ An	08/02/1993	Tp. Hồ Chí Minh		12CĐ-TP1	X		
76	Nguyễn Chí Cường	28/02/1993	Khánh Hòa		12CĐ-TP1	X		
77	Nguyễn Triết Huy	04/11/1994	Tp. Hồ Chí Minh		12CĐ-TP1	X		
78	Lê Song Trang Nhã	01/6/1994	Quảng Ngãi	X	12CĐ-TP1	X		
79	Đặng Minh Quang	20/11/1991	Ninh Thuận		12CĐ-TP1	X	X	
CÔNG NGHỆ MAY								
80	Phan Thị Hà Giang	22/4/1994	Ninh Thuận	X	12CĐ-M		X	

Tổng cộng danh sách có 80 sinh viên